

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2013 và mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch năm 2014

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2013

Thực hiện Nghị Quyết số: 05/NQ-HĐND, ngày 09/01/2013 của HĐND huyện về Kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2013. Dưới sự lãnh đạo sâu sát của Huyện ủy; sự giám sát chặt chẽ, thường xuyên của HĐND; sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể; sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành, nhân dân và các doanh nghiệp trong toàn huyện; UBND huyện đã ban hành các chương trình, kế hoạch và đề ra nhiều giải pháp để tổ chức thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch năm 2013; nên mặt dù gặp nhiều khó khăn như thu thuế đạt thấp, tăng trưởng kinh tế không đạt kế hoạch đề ra, nhưng tình hình kinh tế - xã hội phát triển ổn định, quốc phòng - an ninh được giữ vững.

UBND huyện báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013; Mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp tổ chức thực hiện năm 2014 như sau:

PHẦN I

I. LĨNH VỰC KINH TẾ:

Tổng giá trị sản xuất toàn nền kinh tế ước 11.066,05 tỷ đồng.

Tăng trưởng kinh tế 11,66%, đạt 97,17% kế hoạch. Trong đó: Nông, lâm nghiệp tăng 2,01%, đạt 20,10% kế hoạch; Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng tăng 4,48%, đạt 26,35% kế hoạch; Thương mại, dịch vụ tăng 27,05%, đạt 135,25%.

Cơ cấu kinh tế: nông, lâm, ngư nghiệp chiếm 41,89%/KH 49%; Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng 16,22%/KH 7% (*cơ cấu Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng tăng cao do xây dựng kế hoạch năm 2013 không đưa vào giá trị của ngành xây dựng*); thương mại, dịch vụ 41,89%/KH 44%.

Lương thực bình quân đầu người 809 kg/người/năm, đạt 112,67% KH.

Thu nhập bình quân đầu người 23 triệu đồng/người/năm, đạt 100% KH.

1. Sản xuất nông - lâm nghiệp:

- Trồng trọt:

Tổng diện tích gieo trồng 51.360,75 ha, đạt 100,71% KH; tổng sản lượng lương thực ước 164.279 tấn, đạt 111,75%KH; ước giá trị 3.030,2 tỷ đồng.

+ Diện tích cây hàng năm 30.637,52 ha, đạt 100,84% KH, gồm:

Lúa: 12.194 ha, đạt 100,05% KH, năng suất bình quân 64,95 tạ/ha, sản lượng 79.202 tấn.

Ngô: 13.754 ha, đạt 106,50% KH, năng suất bình quân 61,86 tạ/ha, sản lượng 85.077 tấn.

Các loại cây trồng khác 4.689,52 ha.

+ Diện tích cây lâu năm 20.723,23 ha, đạt 100,51% KH, trong đó: cà phê 17.950 ha, đạt 100% KH, sản lượng cà phê nhân xô ước 37.695 tấn, đạt 101,85% KH; Cao su 915,03 ha, đạt 112,99% KH; Hồ tiêu 172,5 ha, đạt 100%; Điều 1.458,5 ha, đạt 100%; các loại cây khác 227,2 ha.

Tổng diện tích bị thiệt hại do thiên tai gây ra 3.741,7 ha, gồm: Thiệt hại do mưa lũ 108 ha cây trồng ngăn ngày; thiệt hại do hạn hán 3.633,7 ha, trong đó: lúa nước 742,7 ha; ngô 06 ha; cà phê 2.885 ha.

Công tác chống hạn, khắc phục hậu quả thiên tai được tăng cường. Triển khai nạo vét kênh, mương, khơi thông dòng chảy, huy động nhân dân tự bơm nước chống hạn, xã Hòa Tiến đào 150m kênh, xã Tân Tiến đào 300m kênh. Xây dựng phương án hỗ trợ khắc phục thiệt hại do mưa lũ gây ra.

Về nước tưới phục vụ sản xuất đảm bảo 75% diện tích gieo trồng có nhu cầu sử dụng nước tưới, đạt 100% KH.

Mặc dù thiệt hại do thiên tai gây ra, nhưng nhìn chung thời tiết năm nay có nhiều thuận lợi, cùng với sự chỉ đạo kịp thời, sự tuân thủ lịch thời vụ, sự điều tiết và sử dụng nước tưới hợp lý và việc áp dụng các mô hình sản xuất đạt hiệu quả, đưa tiến bộ khoa học vào sản xuất làm cho sản lượng lương thực tăng, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Chăn nuôi:

Năm 2013 Ban Chỉ đạo phòng chống dịch của huyện tăng cường công tác phòng chống dịch gia súc, gia cầm; triển khai công tác tiêm phòng vắc xin mùa vụ; triển khai tiêu độc, khử trùng tại những ổ dịch cũ, nơi chăn nuôi tập trung, và nơi có nguy cơ lây nhiễm cao. Tình hình dịch bệnh tại các địa phương khác trong nước ít xảy ra; tại địa bàn huyện dịch bệnh xảy ra vào thời điểm tháng 10 trên quy mô nhỏ và được dập tắt kịp thời, tiêu hủy 96 con lợn bị lở mồm, long móng với tổng trọng lượng tiêu hủy 3.768 kg và 1.150 con vịt bị dịch cúm. Do đó tình hình chăn nuôi thuận lợi hơn năm 2012.

Tổng đàn trâu ước 4.273 con, đạt 102,22% KH; tổng đàn bò ước 22.945 con, đạt 92,30% KH; tổng đàn lợn ước 194.292 con, đạt 107,94% KH; tổng đàn gia cầm ước 1.229.607 con, đạt 87,02% KH.

Giá trị chăn nuôi ước 1.500,8 tỷ đồng, chiếm 32,38% trong tổng giá trị sản xuất ngành nông - lâm nghiệp.

- Thủy sản:

Tổng diện tích nuôi thả cá 780 ha, đạt 83,69% KH; Tổng sản lượng khai thác ước 1.506 tấn, đạt 83,69% KH. Giá trị sản xuất ước 72,1 tỷ đồng

Do hạn hán vụ Đông Xuân làm cho mực nước một số hồ đập xuống thấp, nhiều hồ đập cạn nước làm ảnh hưởng lớn đến nuôi trồng thủy sản, vì vậy diện tích và sản lượng thủy sản giảm không đạt kế hoạch đề ra.

- Lâm nghiệp:

Công tác bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng trong mùa khô được tăng cường bằng các hình thức như tuyên truyền, phát tờ rơi, ký cam kết. Kiểm tra lập biên bản xử lý 21 vụ vi phạm lâm luật, tịch thu 27,77m³ gỗ, xử phạt hành chính 148 triệu đồng, bán tài sản tịch thu 108,79 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

Trồng mới rừng 260 ha, đạt 130% KH, độ che phủ của rừng ước 7,5%, đạt 100% KH.

Giá trị sản xuất ước 31,9 tỷ đồng.

2. Xây dựng nông thôn mới:

Chỉ đạo quyết liệt về việc lập Đề án xây dựng nông thôn mới, hoàn thành phê duyệt Đề án cho 15 xã, đạt 100% KH; tập trung nguồn lực để thực hiện Đề án đã được phê duyệt. Nâng cấp, cải tạo làm mới được 22,2 km đường giao thông nông thôn. Các xã như Ea Kly, Hòa Đông phong trào xây dựng nông thôn mới diễn biến tích cực. Tổng số tiêu chí toàn huyện đạt được 134/ tổng số 285 tiêu chí; bình quân mỗi xã đạt 8,93 tiêu chí; có 6/15 xã đạt từ 10 tiêu chí trở lên, trong đó có 02 xã đạt nhiều tiêu chí nhất là: xã Hòa Đông 14/19 tiêu chí, xã Ea Kly đạt 15/19 tiêu chí.

3. Quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường:

Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất huyện Krông Pắc đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm đầu (2010 - 2015).

Kiểm tra báo cáo hiện trạng sử dụng 10 ha đất quy hoạch nghĩa địa tại thôn Tân Sơn, xã Ea Yông.

Bàn giao thực địa diện tích 328,49 m² đất tại xã Hòa An cho Trường Mẫu giáo Hoa Sen để sử dụng vào mục đích mở rộng trường học; Bàn giao 402 ha đất thu hồi của Công ty Cà phê 719 về cho UBND xã Vụ Bồn quản lý.

Chỉ đạo xã Ea Uy tiến hành cho nhân dân kê khai diện tích đã đo đạc đất Nông trường 718 (cũ) được UBND tỉnh bàn giao về huyện quản lý.

Trong năm đã tiếp nhận 6.271 hồ sơ về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; Đã giải quyết cấp 2.390 giấy.

Về công tác bảo vệ môi trường: Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về bảo vệ môi trường, ngày môi trường thế giới.

Kiểm tra và phối hợp kiểm tra về môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ sở vật tư nông nghiệp, cơ sở giết mổ, cơ sở y tế, các điểm khai thác cát tại xã Vụ Bồn, khai thác vàng tại núi Cư Kuin thuộc xã Ea Kênh, khai thác khoáng sản tại xã Ea Yêng, các lò sấy nông sản...

Thu gom, xử lý rác thải tại trung tâm thị trấn Phước An đạt 90%, chưa có quy trình xử lý chất thải rắn, hiện chất thải chỉ được chôn lấp; các xã Hòa Đông, Ea Kênh, Ea Knuéc, Ea Yông, Hòa An, Ea Phê thu gom, xử lý rác thải đạt 80%; các xã còn lại thu gom rác thải bằng các loại xe thô sơ nên việc thu gom rác thải khoảng 60%; tỷ lệ thu gom bình quân tại trung tâm các xã là 68%. Một số xã chưa có hố chôn lấp rác thải nên việc xử lý rác thải chưa được giải quyết.

Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh là 83,06%, đạt 97,72% KH; dân cư Thị trấn Phước An sử dụng nước hợp vệ sinh là 96,79%, đạt 101,88% KH.

4. Công trình Krông Búk Hạ:

Tổng vốn được bố trí thực hiện 177,746 tỷ đồng, đến nay đã giải ngân được 125,233 tỷ đồng, đạt 70,46%; chuyển tiếp sang năm 2014 là 52, 613 tỷ đồng. Bàn giao mặt bằng cho các đơn vị thi công các tuyến kênh tưới tổng chiều dài 23,4 km. Xây dựng đường giao thông từ cầu nước trong đi Buôn Cư Kniêl chiều dài 6,2 km, đã nghiệm thu đưa vào sử dụng.

Việc chậm giải ngân vốn là do vướng thủ tục đền bù, giải phóng mặt bằng; các hộ dân chưa đồng tình với Quyết định bồi thường, hỗ trợ; UBND tỉnh chậm cho chủ trương về việc đo đạc, lập bản đồ địa chính phục vụ công tác kiểm kê, bồi thường, giải phóng mặt bằng.

5. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng:

- Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:

Tổng giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ước đạt 640 tỷ đồng (giá hiện hành); tổng số cơ sở 1.110, đạt 96,52% KH. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chủ yếu tập trung phát triển quy mô vừa và nhỏ; một số lĩnh vực có lợi thế phát triển như: Chế biến nông - lâm sản, khai khoáng, sản xuất gạch, cơ khí sửa chữa, sản phẩm mỹ nghệ...

Về điện sinh hoạt, hiện có 281/283 thôn, buôn có điện, đạt 99,29% KH; tổng số hộ gia đình có điện sinh hoạt 42.863hộ/43.434 hộ, đạt 100,70% KH.

- Xây dựng cơ bản:

Thực hiện tốt việc thẩm định và cấp phép xây dựng cơ bản, xây dựng đường giao thông. Năm 2013 xây dựng công tiếp tục gặp nhiều khó khăn do yêu cầu kiểm chế lạm phát nên các công trình được đầu tư xây dựng, sửa chữa còn hạn chế; trong năm khởi công mới 13 công trình gồm: Giao thông 05 công trình, dân dụng 01 công trình, thủy lợi 04 công trình, hạ tầng kỹ thuật 03 công trình. Đường liên thôn, buôn, tổ dân phố đạt cứng hóa 21,02%, đạt 55,32% KH.

Việc quản lý Nhà nước về xây dựng nhà ở của nhân dân một số nơi còn chưa chặt chẽ.

Huy động vốn toàn xã hội 1.155 tỷ đồng/KH 1.150 tỷ đồng, đạt 100,43%.

6. Thương mại - dịch vụ:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ ước 4.636,05 tỷ đồng, đạt 95,3% KH, trong đó: giá trị thương mại ước đạt 4.371 tỷ đồng, giá trị dịch vụ ước thực hiện 265,05 tỷ đồng. Tổng số cơ sở thương mại - dịch vụ là 4.675 cơ sở, đạt 96,02% KH, trong đó: 3.710 cơ sở thương mại, 965 cơ sở dịch vụ.

Thị trường hàng hóa dồi dào, đa dạng về mẫu mã, chủng loại, đáp ứng nhu cầu mua sắm của nhân dân. Hoạt động của ngành dịch vụ như vận tải, bưu chính viễn thông... đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

7. Tài chính - ngân hàng - kho bạc:

- Tài chính:

Do tình hình khó khăn chung của cả nước ảnh hưởng đến tình hình kinh tế của địa phương nên thu ngân sách năm 2013 không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; nguyên nhân do một số đơn vị kinh doanh ngừng hoạt động hoặc phá sản, việc gian lận thuế, trốn thuế, các doanh nghiệp, hộ kinh doanh có hộ khẩu ngoài tỉnh đến tại địa phương mua bán bất hợp pháp làm ảnh hưởng đến số phát sinh thuế

GTGT; việc đôn đốc thu nợ thuế, thu phạt chậm nộp thuế cũng như thu phạt các vi phạm khác chưa được xử lý triệt để; thu biện pháp tài chính cũng gặp nhiều khó khăn do vướng mắc thủ tục từ các Sở, ngành và UBND tỉnh, nên việc bán đấu giá một số diện tích đất đã có chủ trương không thực hiện được.

UBND huyện đã thành lập Ban chỉ đạo đôn đốc thu ngân sách và thường xuyên đôn đốc chỉ đạo, tuy nhiên thu ngân sách vẫn đạt thấp.

Tổng thu ngân sách trên địa bàn huyện 94,708 tỷ đồng/KH 153,920 tỷ đồng, đạt 61,53%, trong đó: Thu thuế, phí, lệ phí 86,099 tỷ đồng; thu biện pháp tài chính 7,109 tỷ đồng; thu quản lý qua ngân sách 1,500 tỷ đồng.

Tổng chi ngân sách thực hiện 620,683 tỷ đồng/KH 546,816, đạt 113,51%.

- Ngân hàng:

Tổng dư nợ năm 2013 ước thực hiện 847,835 tỷ đồng, gồm: Dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn 275 tỷ đồng; dư nợ cho vay doanh nghiệp 18,501 tỷ đồng; dư nợ cho vay hộ cá thể 326,145 tỷ đồng; dư nợ cho vay hộ nghèo 104,103 tỷ đồng; dư nợ cho vay học sinh - sinh viên 103,289 tỷ đồng; dư nợ cho vay giải quyết việc làm 5,115 tỷ đồng; dư nợ cho vay xuất khẩu lao động 0,665 tỷ đồng; dư nợ cho vay nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn 15,017 tỷ đồng.

- Kho bạc nhà nước Krông Pắc:

Thực hiện giải ngân vốn đầu tư 25,9 tỷ đồng gồm: Giải ngân vốn đầu tư ngân sách huyện 22,561 tỷ đồng/KH 28,6 tỷ đồng, đạt 78,88%; giải ngân vốn đầu tư ngân sách xã 3,339 tỷ đồng/KH 3,773 tỷ, đạt 88,50%.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI:

1. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo:

Tổng số trường học trên địa bàn huyện là 106 trường, trong đó, 06 trường THPT, 01 Trung tâm giáo dục thường xuyên, 01 trường Dân tộc nội trú, 23 trường THCS, 51 trường Tiểu học, 24 trường Mầm non. So với năm học 2012-2013 số trường không tăng, không giảm.

Tính đến thời điểm hiện nay tổng số học sinh bậc Mầm non là 8.568 học sinh, Tiểu học 17.877 học sinh, THCS 14.825 học sinh. THPT 9.070 học sinh.

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường Mầm non 594; Tiểu học 2.004; THCS: 1.331; THPT 533.

Các cấp học đã hoàn thành tốt chương trình và tổng kết năm học 2012-2013; Tỷ lệ lên lớp bậc Tiểu học đạt 96,1% (KH 95%). Tỷ lệ lên lớp bậc THCS đạt 98,4% (KH 95%). Tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT được đảm bảo an toàn, đúng quy chế, tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT đạt 89,39% (KH 95%). Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát các điều kiện và xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ, kế hoạch giáo dục - đào tạo năm học 2013-2014.

Kết quả phổ cập giáo dục trẻ mầm non 5 tuổi trên địa bàn huyện đạt 9/16 xã, thị trấn. Phổ cập giáo dục, tiểu học, phổ cập giáo dục THCS được đẩy mạnh, đảm bảo chất lượng; hiện nay có 16/16 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS; riêng phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi mặc dù đã có cố gắng đầu tư, chỉ đạo nhưng đến nay vẫn chỉ duy trì được 15/16 xã, thị trấn được công nhận (xã Ea Yiêng chưa hoàn thành). Chất lượng, hiệu quả giáo dục các cấp học,

ngành học đã được nâng cao; chất lượng mũi nhọn, nhất là chất lượng, số lượng học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, học sinh năng khiếu, học sinh đạt giải tiếp tục được khẳng định. Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao vẫn tiếp tục phát triển đạt nhiều thành tích cao góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh các cấp học.

Công tác xây dựng cơ sở vật chất trường học tiếp tục được quan tâm, có thêm 03 trường học được kiểm tra công nhận đạt chuẩn Quốc gia: Tiểu học Trần Bình Trọng, Tiểu học Phan Chu Trinh, THCS Nguyễn Viết Xuân (KH năm 2012). Đến cuối năm 2013 toàn huyện có 27 trường đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 06 trường Mầm non, 12 trường Tiểu học, 08 trường THCS, 01 trường THPT. Năm 2013 Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã đồng ý chủ trương đầu tư xây dựng cho 02 trường: Tiểu học Nguyễn Trãi và THCS Lê Đình Chinh; sau đó, qua kiểm tra của phòng Giáo dục và Đào tạo và giám sát của HĐND huyện, UBND huyện đã tiếp tục đầu tư thêm 02 trường: Tiểu học La Văn Cầu và Tiểu học Phạm Văn Đồng đạt chuẩn Quốc gia trong lộ trình xây dựng trường chuẩn 2013 của huyện; hiện nay, đang hoàn thành hồ sơ đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo phúc tra và trình UBND tỉnh phê duyệt.

Hiện nay có 228/265 thôn, buôn có lớp Mẫu giáo đạt 86% (KH 93%). Tuy nhiên các cháu thuộc thôn buôn không mở lớp vẫn đến trường, lớp học ở các thôn buôn lân cận gần nhất trên địa bàn xã.

2. Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân:

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được tiếp tục quan tâm. Các Chương trình y tế, phòng chống bệnh xã hội nhìn chung triển khai đúng kế hoạch và tiến độ đề ra. Công tác phòng chống dịch được chú trọng. Công tác tiêm chủng được duy trì thường xuyên. Công tác khám chữa bệnh cho người nghèo và trẻ em dưới 6 tuổi tiếp tục được đẩy mạnh. Nhiều cơ sở Y tế đã được nâng cấp góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc điều dưỡng người bệnh. 11/16 xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về Y tế, gồm: Hoà Đông, Ea Kly, Tân Tiến, Hòa Tiến, Ea Hiu, Hòa An, Thị trấn Phước An, Ea Kênh, Ea Phê, Krông Buk và Vụ Bôn, trong đó: có 03 xã xây dựng chuẩn quốc gia về y tế năm 2013 (Ea Hiu, Hoà An, Ea Kênh), 08 xã còn lại đạt chuẩn quốc gia về y tế năm 2012 đang đề nghị phúc tra tái công nhận. Hiện nay có 15/16 Trạm Y tế xã có Bác sỹ đang công tác (Trạm Y tế thị trấn Phước An chưa có Bác sỹ).

Về công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, trong năm đã tiến hành kiểm tra 159 cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ăn uống, trong đó có 39 cơ sở vi phạm đã được nhắc nhở và xử phạt 01 cơ sở 1.850.000 đồng.

Trung tâm dân số hoạt động có hiệu quả, đã triển khai nhiều hoạt động thiết thực, tổ chức chiến dịch tăng cường vận động lồng ghép dịch vụ chăm sóc khoẻ sinh sản - kế hoạch hoá gia đình đến các vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... nên trong năm nhiều chỉ tiêu đạt khá. Cụ thể: Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,03% so với năm 2012 giảm 0,02%; Tỷ suất sinh thô: 13,40‰ so với năm 2012 giảm 1,24‰. Tỷ lệ giới tính 110 bé trai/ 100 bé gái. Tổng dân số 212.119 người so với cùng kỳ năm 2012 tăng 4.617 người (số liệu điều tra của Trung tâm dân số - kế hoạch hoá gia đình).

Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy sinh dưỡng về cân nặng giảm 1,5% so với năm 2012, suy dinh dưỡng về chiều cao giảm 2% so với năm 2012.

Trong năm 2013, Bệnh viện Đa khoa huyện đã tiếp nhận 124.620 lượt người đến khám và chữa bệnh, trong đó có 14.000 lượt bệnh nhân điều trị nội trú.

3. Văn hoá, Thông tin, Thể dục, Thể thao, Truyền thanh - Truyền hình:

Các hoạt động văn hoá, thông tin đã tập trung tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhất là các ngày lễ lớn của đất nước, của dân tộc. Tổ chức nhiều đoàn thông tin tuyên truyền lưu động ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, đồng bào tôn giáo... Thường xuyên chỉ đạo cơ sở tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn, mừng Đảng, mừng xuân Quý Tỵ năm 2013...

Công tác xây dựng đời sống văn hóa thường xuyên được quan tâm chú trọng. Đến nay đã có 95 % hộ đăng ký xây dựng gia đình văn hóa đạt 100% kế hoạch năm; số hộ được công nhận gia đình văn hóa đạt 90,59% kế hoạch; có 6/5 thôn đăng ký xây dựng văn hoá, đạt 120% kế hoạch năm; số thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận văn hóa đạt 93,89% kế hoạch. 53/63 buôn có Nhà sinh hoạt cộng đồng, đạt 87,6% KH (*đối với 10 buôn chưa có Nhà sinh hoạt cộng đồng thì có một số buôn đã có quỹ đất nhưng do khó khăn về kinh phí, nhà nước chưa bố trí vốn nên chưa xây dựng được*).

Hoạt động thể dục, thể thao quần chúng diễn ra sôi nổi. Công tác huấn luyện, nâng cao thành tích cho vận động viên được duy trì. Tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao lần thứ VI năm 2013 và các giải thi đấu thể thao các ngành, các đơn vị trên địa bàn huyện. Đến nay đã tổ chức được 12/10 giải thể thao cấp huyện đạt 120% kế hoạch đề ra.

Tổ chức 2 đợt kiểm tra các điểm kinh doanh dịch vụ internet, Karaoke trên địa bàn huyện nhằm chấn chỉnh, nhắc nhở các chủ đại lý thực hiện tốt các quy định của pháp luật. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện “Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030” trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác tuyên truyền phòng chống bạo lực gia đình và giáo dục đạo đức lối sống gia đình Việt Nam.

Tổ chức nhiều Hội thi, hội diễn thu hút sự tham gia đông đảo của nhiều tầng lớp như: hội thi Công nghệ thông tin cho cán bộ công chức và nông dân, Hội thi Dân vận khéo...

Công tác phát thanh - truyền hình tiếp tục bám sát vào nhiệm vụ chính trị của địa phương và hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn để tuyên truyền. Thường xuyên hướng dẫn cơ sở duy tu, bảo dưỡng các Trạm phát, tiếp sóng phục vụ nhân dân. Trong năm 2013 đã sản xuất được 115/96 Chương trình thời sự, đạt 120% KH; 02/02 chương trình trực tiếp đạt 100% Kế hoạch; 115/96 Chương trình phát thanh đạt 120% KH; 98/96 Chương trình thời sự bằng tiếng Ê đê đạt 102% KH...

4. Lao động, việc làm, an sinh xã hội và các chính sách cho người có công:

- Công tác lao động, việc làm và đào tạo nghề: Mở được 10/10 lớp dạy nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn đạt 100% KH, với 320/350 học viên đạt 91,4% KH. Giải quyết việc làm ổn định cho 2.503/1.500 lao động, đạt 166,8% KH;

1.320/1.000 lao động làm việc ngoài tỉnh, đạt 132%KH; 21/30 lao động xuất khẩu, đạt 70% KH. Tiếp tục tổng hợp điều tra cung cầu lao động trong toàn huyện.

- **Công tác chính sách cho người có công:** Trong dịp Tết Nguyên đán đã đi thăm, chúc tết các đối tượng chính sách với tổng số tiền: 1.189.800.000 đồng (bao gồm quà của Trung ương, tỉnh, huyện). Thăm và tặng quà cho đối tượng chính sách người có công nhân dịp ngày Thương binh liệt sỹ: 841.910.000 đồng.

Đến nay, đã vận động “Quỹ đền ơn đáp nghĩa” được 437.000.000 đồng /350.000.000 đồng, đạt 124,8%. Sửa chữa 12/10 nhà ở cho gia đình chính sách gặp khó khăn về nhà ở, đạt 120% KH với tổng giá trị: 230.000.000 đồng. Việc xây dựng nhà cho gia đình chính sách gặp khó khăn về nhà ở không đạt Kế hoạch (0/10 nhà) do nguồn kinh phí ít không đủ để thực hiện. Các đơn vị quân đội đã tặng 03 căn nhà cho 03 hộ thuộc gia đình chính sách.

- **Công tác giảm nghèo:** Kết quả điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2012 đầu năm 2013 toàn huyện có 7.898/45.965 hộ nghèo chiếm 17,18%; có 3.494 hộ cận nghèo chiếm 7,60%.

Kết quả điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2013 toàn huyện có 6.238/46.478 hộ nghèo chiếm 13,42% giảm 3,76% (KH 3%/năm) đạt 125,3%; có 2.870 hộ cận nghèo, chiếm 6,17% giảm 1,43% (KH 2%/năm) đạt 71,5%.

Đã cấp 22.419 thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng hộ nghèo, 26.846 thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng dân tộc, 2.007 thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng cận nghèo, 3.500 thẻ cho bảo hiểm y tế đối tượng cận nghèo mới thoát nghèo. In sổ hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh và chỉnh sửa sổ bị sai sót cho 2.347 hộ nghèo và 2.503 hộ cận nghèo.

- **Công tác bảo trợ xã hội:** Cấp tiền quà cho 2.785 đối tượng 80 tuổi trở lên với số tiền 835.500.00 đồng từ nguồn đảm bảo xã hội huyện. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tặng quà cho nhà cộng đồng trẻ mồ côi trị giá 3.300.000đ.

Cấp 120 tấn gạo cứu đói giáp hạt của Chính phủ cho 16 xã, thị trấn. Chi trả 12.319.893.000 đồng tiền trợ cấp cho đối tượng bảo trợ xã hội.

Trong năm 2013 đã giải ngân 14.961.149.777 đồng nguồn kinh phí miễn giảm học phí cho 8.879 sinh viên, cụ thể: năm học 2010-2011 giải ngân 1.432.139.000 đồng cho 1.128 sinh viên; năm học 2011-2012 giải ngân 3.149.103.200 đồng cho 2.102 sinh viên; năm học 2012-2013 giải ngân 10.379.907.577 đồng cho 5.649 sinh viên.

Giải ngân hỗ trợ chi phí học tập cho 2.014 học sinh năm học 2011-2012 của một trường THPT và 2 trường tiểu học trên địa bàn huyện với số tiền hỗ trợ 1.092.312.600 đồng.

Đến thời điểm hiện nay, kinh phí còn thiếu đề nghị bổ sung của các năm chưa được giải quyết cho các đối tượng thụ hưởng theo Nghị định 49/NĐ-CP cụ thể: miễn giảm học phí cho sinh viên: 4.573.653.223 đồng; hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh: 21.479.343.000 đồng.

Từ ngày 01/09/2013, theo Nghị định số: 74/2013/NĐ-CP, ngày 15/07/2013 của Chính phủ “Nhà nước cấp trực tiếp tiền hỗ trợ miễn, giảm học phí theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học ngoài công lập” nhưng chưa có hướng dẫn thực hiện.

- Công tác phòng chống tệ nạn xã hội:

Tiếp nhận hồ sơ các đối tượng nghiện ma túy, ban hành Quyết định đưa 02 đối tượng nghiện ma túy vào cai nghiện tại trung tâm lao động xã hội tỉnh; tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng đối với 8 đối tượng và 02 đối tượng đang cai nghiện tại trung tâm có thành tích xuất sắc được giảm thời gian cai nghiện về địa phương tái hoà nhập cộng đồng trước thời hạn.

- Công tác Bảo vệ chăm sóc trẻ em:

Ban hành Kế hoạch thực hiện “phòng chống tai nạn thương tích trẻ em” và mô hình “xã phường phù hợp với trẻ em” năm 2013. Triển khai “tháng hành động vì trẻ em năm 2013”. Ra mắt mô hình mạng lưới cung cấp dịch vụ bảo vệ chăm sóc trẻ em tại xã Hoà An, thị trấn Phước An. Thành lập Văn phòng tư vấn trẻ em huyện. Hướng dẫn các xã, thị trấn rà soát trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Tổ chức hoạt động tết Trung thu cho các cháu năm 2013 với 50.436 xuất quà, tương ứng 504.360.000 đồng từ nguồn vận động các tập thể và cá nhân đóng góp.

- Công tác từ thiện nhân đạo:

Hoạt động của Hội chữ thập đỏ huyện Krông Pắc trong năm 2013 có nhiều chuyển biến tích cực ở từng cấp hội và hội viên. Thực hiện tốt công tác vận động quần chúng, phát huy các nguồn lực để phục vụ công tác từ thiện nhân đạo. Trong năm đã vận động xây dựng được 11 nhà với tổng số tiền 484.545.000 đồng, trong đó mỗi nhà được hỗ trợ từ 30 - 35 triệu đồng, còn lại do gia đình người được xây nhà đóng góp. Tặng và hỗ trợ 11 con bò cho 11 gia đình hộ nghèo với tổng số tiền 110.000.000 đồng. Tổng giá trị thực hiện của Hội chữ thập đỏ trong năm 2013 là: 7.986.993.200 đồng, đạt 160% kế hoạch năm 2013 (KH 5 tỷ).

5. Tình hình thực hiện chính sách, chương trình dự án vùng đồng bào dân tộc thiểu số:

Các chương trình chính sách trong vùng Đồng bào dân tộc thiểu số được triển khai thực hiện đảm bảo theo kế hoạch, nguồn vốn được cấp.

- Chương trình 135: hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi tổng vốn 2.594.000.000 đồng, đã thực hiện, giải ngân 100%. Trong đó:

- Xây dựng cơ sở hạ tầng: 2.194 triệu đồng (Xã Ea Yiêng: 1.127 triệu đồng; xã Vụ bản: 849 triệu đồng; xã Ea Uy: 218 triệu đồng).

- Vốn sự nghiệp: 400 triệu đồng (Duy tu sửa đường Thôn Tân quý đi thôn Phước quý xã Vụ Bản 200 triệu đồng; Duy tu sửa chữa kênh tưới tiêu N2 -2 Hồ Ea Yiêng 200 triệu đồng).

- Chương trình 102: Hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo ở vùng khó khăn với tổng nguồn vốn tỉnh giao 2.115.000.000 đồng, đã giải ngân 100% cho 4.159 hộ

thuộc các xã Ea Yiêng, Ea Uy, Ea Hiu, Krông Buk, Ea Kly, Vụ Bồn; trong đó: cấp 59.193 kg muối I-ốt trị giá 136.588.500 đồng; cấp 39.545 kg lúa giống trị giá 656.054.500 đồng; cấp 11.403 kg ngô giống trị giá 724.195.500 đồng; hỗ trợ tiền mặt cho 544 hộ với kinh phí 136.588.500 đồng.

Thực hiện tốt các chính sách đối với người có uy tín vùng dân tộc thiểu số, thực hiện Quyết định số 755/QĐ-TTg về hỗ trợ đất ở, đất sản xuất nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo ở xã, thôn, buôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013-2015...

6. Hoạt động của các Ban Chỉ đạo:

- **Ban chỉ đạo toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa:** Tổ chức tốt việc tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong toàn huyện về đạo đức, lối sống tốt đẹp trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Tuy nhiên, các thành viên phụ trách địa bàn 16 xã thị trấn chưa đi sâu nắm bắt các hoạt động phong trào cơ sở.

- **Ban Chỉ đạo giảm nghèo:** Thành lập các đoàn kiểm tra công tác giảm nghèo tại các xã, thị trấn để đánh giá công tác giảm nghèo năm 2013, chú trọng các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, xã vùng 3 như: Ea Yiêng, Vụ Bồn. Tuy nhiên, công tác chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu giảm nghèo chưa thật sự sâu sát, hoạt động của Ban Chỉ đạo chưa được thường xuyên, chưa điều tra rõ nguyên nhân dẫn đến nghèo của các hộ nghèo nên chưa đề ra được các giải pháp giảm nghèo hiệu quả, bền vững.

- Ban chỉ đạo xây dựng trường Chuẩn quốc gia:

Trong năm qua cùng với ngân sách hỗ trợ từ huyện và xã hội hóa, 100% các trường học đã tiến hành tu sửa, xây mới một số công trình nhỏ. Cảnh quan môi trường sư phạm các trường học có sự thay đổi tiến bộ. Trong năm 2013 Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã đồng ý cho chủ trương đầu tư xây dựng cho 02 trường Tiểu học Nguyễn Trãi và THCS Lê Đình Chinh đạt chuẩn quốc gia trong lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia năm 2013 của huyện. Đến nay đã có 27/98 trường đạt chuẩn Quốc gia.

- Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ:

Đã triển khai thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới, tạo được sự chuyển biến tích cực. Công tác bình đẳng giới đã cải tiến phương thức nội dung hoạt động nhằm nâng cao nhận thức và tăng cường lồng ghép giới vào quá trình hoạch định chính sách.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai công tác bình đẳng giới, có xã chưa hiểu rõ yêu cầu nhiệm vụ, do đó, sự phối hợp đôi khi còn lúng túng, chưa hiệu quả. Một số ban, ngành, địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác bình đẳng giới, nên chưa bố trí nguồn lực cho hoạt động này, chưa chủ động triển khai nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, vẫn còn tư tưởng ỷ lại, đùn đẩy, trông chờ vào hướng dẫn của cấp trên. Công tác thống kê số liệu báo cáo chưa được thực hiện một cách đầy đủ, nhất là số liệu tách biệt giới trong các lĩnh vực khoa học - công nghệ, văn hóa, gia đình, thể thao.

- Hội Khuyến học:

Có 19.789/46.242 gia đình đăng ký gia đình hiếu học trong đó có 8.219 gia đình được công nhận; 22 gia đình, 1 dòng họ, 5 đơn vị tôn giáo đã được biểu dương và công nhận cấp tỉnh. Quý II năm 2013, Huyện hội đã tổ chức Đại hội biểu dương Gia đình, dòng họ hiếu học lần thứ 3, đã có 97 gia đình, dòng họ hiếu học và cộng đồng tiêu biểu được biểu dương công nhận gia đình hiếu học cấp huyện giai đoạn 2008-2013. Song, công tác khuyến học vẫn còn một số tồn tại như: nhận thức của một bộ phận nhân dân về công tác khuyến học và vận động quỹ còn hạn chế nên kinh phí hỗ trợ cho hoạt động của hội còn nhiều bất cập.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH:

1. Thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- **Thanh tra:** Triển khai 06 cuộc thanh tra theo kế hoạch và 05 cuộc thanh tra khác. Qua thanh tra đã xác định 03/20 đơn vị được thanh tra có vi phạm, tổng số tiền sai phạm phải thu hồi là 281.825.000 đồng; kiểm điểm trách nhiệm các trường hợp sai phạm đối với kế toán ngân sách và thủ quỹ xã Ea Phê, chuyển hồ sơ sang cơ quan công an điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Chỉ đạo thường xuyên hoạt động công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Trong năm đã tiến hành thanh tra tài chính tại 04 xã, 10 đơn vị trường học, Đội trật tự đô thị và môi trường, Hội Nông dân huyện.

- Tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Tiếp tục thực hiện Đề án đổi mới công tác tiếp công dân trên địa bàn huyện.

Trong năm tiếp 174 lượt công dân chủ yếu liên quan đến đất đai, bồi thường, hỗ trợ và môi trường.

Tổng số đơn tiếp nhận 274 đơn/246 vụ, trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết là 230 đơn/205 vụ. Đã giải quyết 214 đơn/192 vụ, đang giải quyết 16 đơn/13 vụ.

2. Tư pháp:

Triển khai công tác theo dõi tình hình thực thi pháp luật năm 2013; tổ chức tập huấn công tác theo dõi thi hành pháp luật cho cán bộ lãnh đạo cấp huyện, cấp xã và cán bộ tư pháp - hộ tịch cấp xã. Kiểm tra công tác văn bản quy phạm pháp luật tại các xã, thị trấn. Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành.

Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thị trấn Phước An, xã Hòa An và xã Kông Búk. Phê duyệt 02 hương ước của 02 thôn thuộc xã Ea Knuéc. Tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2013 và Hội thi dân vận khéo léo chính quyền lần thứ nhất năm 2013.

3. Nội vụ:

- Cải cách hành chính:

Duy trì hoạt động thường xuyên Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và các xã; thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Áp dụng

công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính nhằm giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng thời gian quy định cho công dân, doanh nghiệp. Thường xuyên cung cấp thông tin về quản lý, điều hành của HĐND và UBND huyện trên trang thông tin điện tử của huyện.

- Công tác cán bộ và xây dựng chính quyền:

Ổn định cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã có thay đổi nhân sự. Bổ nhiệm cán bộ quản lý trường học, đơn vị sự nghiệp. Công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức luôn được chú trọng; công tác tuyển dụng, quy hoạch, bố trí, luân chuyển, chuyển ngạch, nâng lương, nghỉ hưu được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức được quan tâm.

Xác định một số Hội đặc thù của huyện; thành lập Hội liên lạc người Việt Nam ở nước ngoài thị trấn Phước An, Hội chữ thập đỏ của Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện.

Hướng dẫn các xã, thị trấn tổ chức lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do HĐND bầu.

- Công tác tôn giáo:

Các địa phương tạo điều kiện thuận lợi để các tôn giáo hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; các nhu cầu chính đáng của các tôn giáo được xem xét, giải quyết kịp thời. Tuy nhiên, vẫn còn một số hoạt động tôn giáo trái phép như: xây dựng nơi thờ tự chưa xin phép, hoạt động của một số đạo lạ.

- Công tác khen thưởng:

Xét khen thưởng và đề nghị các cấp khen thưởng cho 175 tập thể và 419 cá nhân có thành tích trong năm 2012. Xét khen thưởng đột xuất trong năm 2013 cho 115 tập thể và 244 cá nhân. Khen thưởng cho 51 tập thể, 1.033 cá nhân ngành giáo dục có thành tích; đề nghị UBND tỉnh khen thưởng cho 19 tập thể và 05 cá nhân có thành tích trong năm học 2012-2013.

4. Quốc phòng:

Chấp hành nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với các lực lượng chức năng bám, nắm địa bàn trọng điểm. Tuyển quân 350 người, đạt 100% KH. Diễn tập chiến đấu trị an vận hành theo cơ chế Nghị quyết 28-NQ/TW cho 04 xã, đạt 100% KH (Ea Kly, Tân tiến, Ea Uy, Ea Hiu).

Tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ Quốc phòng quân sự năm 2013 cấp huyện cho các xã, thị trấn và các doanh nghiệp Nhà nước trên địa bàn. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ 2.210 đồng chí bằng 1,09% dân số, đạt 99,09% KH; huấn luyện dân quân tự vệ 88,78%, đạt 110,98% KH. Đón nhận quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương cho 282 đồng chí. Có 13 xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng - an ninh, đạt 101,56% KH.

5. An ninh:

An ninh chính trị: Bọn phản động Fulro lưu vong vẫn còn tiếp tục liên lạc chỉ đạo cho số cơ sở ngầm trên địa bàn hoạt động.

An ninh nông thôn tương đối ổn định, tuy nhiên vẫn còn 03 vụ việc khiếu nại kéo dài chưa giải quyết dứt điểm gồm: Vụ tranh chấp 66,8 ha cao su tại các thôn Thanh Xuân, Thanh Bình, xã Ea Kên; vụ khiếu nại của 28 hộ dân xã Ea Yông với Công ty cà phê Phước An; vụ việc đền bù, giải phóng mặt bằng thi công tuyến kênh Đông, Buôn Puăn, xã Ea Phê.

An ninh tôn giáo: Diễn ra thuận túy, tuân thủ pháp luật. Một số đạo lạ, tà đạo đã bị triệt xóa.

Tội phạm về kinh tế, môi trường: phát hiện, điều tra 05 vụ, 04 đối tượng, thu hồi tài sản trị giá khoảng 180 triệu đồng. Phát hiện 12 vụ, 14 đối tượng vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, thu hồi tài sản trị giá khoảng 130 triệu đồng.

Tội phạm trật tự xã hội: Xảy ra 101 vụ, 145 đối tượng (giảm 06 vụ so với năm 2012), làm chết 01 người, bị thương 45 người, thiệt hại tài sản ước 579 triệu đồng.

Tội phạm ma túy: Bắt giữ 07 vụ, 07 đối tượng, thu giữ 0,414 gam hêrôn, 0,8748 gam ma túy đá, 0,4884 gam ma túy tổng hợp, 1,3 kg cần sa (tăng 02 vụ, 01 đối tượng so với năm 2012). Điều tra án hình sự 83,20%, đạt 104% KH.

Tai nạn giao thông xảy ra 36 vụ, làm chết 44 người, bị thương 26 người, tăng 13 vụ, 20 người chết, 16 người bị thương so với năm 2012. Va chạm giao thông xảy ra 10 vụ, bị thương 15 người, giảm 02 người bị thương so với năm 2012. Chỉ tiêu giảm tai nạn giao thông đường bộ 10% cả 3 tiêu chí số vụ, số người chết và số người bị thương so với năm 2012 không đạt Kế hoạch đề ra.

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2013 có rất nhiều khó khăn, thách thức trong mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội; nhưng với sự đoàn kết, thống nhất, UBND huyện đã chỉ đạo, triển khai kịp thời các Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của HĐND ngay từ đầu năm, tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; sự phấn đấu, nỗ lực của các cấp, các ngành và nhân dân đã thực hiện hoàn thành cơ bản một số chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện đề ra: Tăng trưởng kinh tế đạt ở mức cao; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; trồng trọt, chăn nuôi gặp nhiều thuận lợi; an sinh xã hội được đảm bảo. Tuy nhiên bên cạnh những mặt đạt được, còn có những hạn chế như sau:

Các doanh nghiệp trên địa bàn giảm mạnh, một số doanh nghiệp nghỉ kinh doanh hoặc phá sản, giá cả nông sản nói chung, giá cà phê nói riêng liên tục giảm dẫn đến thu ngân sách đạt thấp nhất trong những năm gần đây. Đầu tư công giảm; các tuyến đường liên xã, thị trấn mặc dù một đã xuống cấp nghiêm trọng nhưng không được bố trí vốn để nâng cấp, sửa chữa.

Việc triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng khu Đông Bắc thị trấn Phước An chậm. Việc thúc đẩy xây dựng cụm công nghiệp Phước An chưa được quan tâm nhiều.

Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng thi công các tuyến kênh thuộc công trình hồ chứa nước Krông Búk Hạ gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

Về giáo dục: Một số điểm trường xuống cấp, một số địa phương kinh tế khó khăn nên việc huy động đóng góp còn hạn chế.

Về y tế: Chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân chưa đáp ứng được nhu cầu. Đội ngũ bác sỹ, cơ sở vật chất, trang thiết bị khám chữa bệnh ở tuyến xã còn thiếu.

Về lĩnh vực văn hoá thông tin: Chậm được đổi mới, chưa có biện pháp tích cực nhằm nâng cao chất lượng phong trào xã hội hoá lĩnh vực văn hoá, chưa thực sự phát triển chiều sâu...

Về lĩnh vực lao động, việc làm, an sinh xã hội và các chính sách cho người có công: Công tác giảm nghèo trong năm 2013 mặc dù đạt chỉ tiêu nhưng công tác giảm nghèo chưa thực sự bền vững. Kinh phí hỗ trợ miễn giảm học phí cho sinh viên và chi phí học tập cho học sinh từ cấp trên chuyển về chậm, nên việc chi trả gặp nhiều khó khăn.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2014 CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2014

I. LĨNH VỰC KINH TẾ:

1. Tăng trưởng kinh tế 12%. Trong đó: Nông, lâm nghiệp tăng 10%; Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng tăng 12,36%; Thương mại, dịch vụ, du lịch tăng 14,01%.

2. Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm, ngư nghiệp 41,11%; Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng 16,26%; Thương mại, dịch vụ 42,63%.

3. Tổng giá trị sản xuất toàn ngành kinh tế 12.400 tỷ đồng.

4. Tổng diện tích gieo trồng 51.332 ha, gồm:

+ Diện tích cây hàng năm 31.289 ha, trong đó: lúa nước 13.062 ha, ngô 12.921 ha, các loại cây trồng khác 5.306 ha.

+ Diện tích cây lâu năm 20.043 ha, trong đó: cà phê 17.950 ha, sản lượng cà phê nhân xô ước đạt 37.500 tấn; cao su 951 ha, hồ tiêu 212 ha, điều 703 ha, cây khác 227 ha.

5. Tổng sản lượng lương thực 155.000 tấn, trong đó: thóc 75.000 tấn, ngô 80.000 tấn.

6. Thu nhập bình quân đầu người 26 triệu đồng/người/năm.

7. Đảm bảo nước tưới đạt 80% diện tích gieo trồng có nhu cầu tưới.

8. Chăn nuôi: Tổng đàn trâu trên 4.300 con; Tổng đàn bò trên 24.000 con; Tổng đàn lợn trên 200.000 con; Tổng đàn gia cầm trên 1.200.000 con.

9. Diện tích nuôi thả cá 932 ha; sản lượng đánh bắt 1.680 tấn.

10. Trồng mới 700 ha rừng. Độ che phủ rừng 8%.

11. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp 1.194 cơ sở; thương mại, dịch vụ 4.741 cơ sở.

12. Đầu tư nâng cấp bê tông nhựa đường liên xã - thị trấn 75%; bê tông nhựa hoặc bê tông xi măng đường liên thôn, buôn, đường đô thị 35%.

13. 99,29% thôn, buôn có điện; 99,69% hộ gia đình có điện sinh hoạt.

14. Thu ngân sách trên địa bàn 121,950 tỷ đồng; Tổng chi ngân sách 635,88 tỷ đồng; Huy động vốn đầu tư toàn xã hội 1.200 tỷ đồng.

15. 98% dân cư thị trấn, 85% dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

16. Thu gom xử lý rác thải tại khu vực trung tâm thị trấn Phước An 90%, khu vực trung tâm các xã 75%.

17. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho nhân dân theo Chỉ thị 1474 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết 30 của Quốc hội, đạt tỷ lệ 95% diện tích cần cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của huyện.

18. Hoàn thành và tổ chức thực hiện Đề án xây dựng nông thôn mới cấp huyện giai đoạn 2014 - 2015, định hướng đến năm 2020.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI:

1. Xây dựng 05 nhà và sửa chữa 10 nhà ở cho gia đình chính sách gặp khó khăn về nhà ở. Hỗ trợ 298 nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số: 22/2013/QĐ-TTg, ngày 26/4/2013 của Thủ tướng chính phủ, trong đó: Sửa chữa 141 nhà, xây mới 148 nhà. Vận động 400.000.000 đồng “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”.

2. Giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 10%, hộ cận nghèo còn 4,12%.

3. Số lao động được giải quyết việc làm là 1.700 người, trong đó có 1.200 lao động làm việc ngoài tỉnh, xuất khẩu 35 lao động. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn 12 lớp với 400 học viên. Tỷ lệ lao động qua đào tạo trên 45%, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề trên 35%.

4. Hội Chữ thập đỏ phấn đấu giá trị hoạt động trong năm 2014 là 5 tỷ đồng.

5. Hoàn thành công nhận 04 trường Chuẩn quốc gia: Tiểu học Nguyễn Trãi, Tiểu học La Văn Cầu, Tiểu học Phạm Văn Đồng, THCS Lê Đình Chinh; đầu tư xây dựng thêm 04 trường chuẩn Quốc gia.

- Củng cố 100% các xã, thị trấn có Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động tốt. Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non là: 98%.

- Tỷ lệ lên lớp bậc Tiểu học trên 97%, tỷ lệ lên lớp bậc THCS trên 98%, tỷ lệ đậu tốt nghiệp THPT 95%.

- Hoàn thành phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và THCS cho 16/16 xã, thị trấn. (hiện nay còn lại xã Ea Yêng).

- Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi cho 16/16 xã, thị trấn và đề nghị công nhận phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi cấp tỉnh vào năm 2014.

6. Phấn đấu tổ chức đăng ký xây dựng 03 thôn, buôn văn hoá; 95% số hộ đăng ký xây dựng gia đình văn hoá; 75% thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận, tái công nhận văn hoá; 90% cơ quan, đơn vị, trường học đạt đơn vị văn hóa; 06 xã, thị trấn đạt xã văn hóa cấp huyện.

Phấn đấu đạt 75% tiêu chí để được công nhận huyện điểm văn hóa năm 2015.

Tổ chức 10 giải thể thao cấp huyện. Phục dựng các Lễ hội của đồng bào dân tộc như: Lễ hội Cồng Chiêng, Lễ hội Vào mùa, Lễ hội Bến nước...

7. Phấn đấu 80% xã thị trấn đạt Chuẩn quốc gia về y tế; giảm tỷ suất sinh 0,5‰; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,0‰.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH:

1. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định về chính trị, xây dựng xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng - an ninh đạt trên 80%, trong đó: có trên 65% là vững mạnh toàn diện; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 1,03% dân số. Hoàn thành chỉ tiêu huấn luyện quân sự cho các đối tượng, quân số đạt từ 80% trở lên. Tuyển quân đạt 350 người. Diễn tập chiến đấu trị an theo nghị quyết 28-NQ/BCT của Bộ Chính trị cho 4 xã (Hòa Đông, Ea Knuéc, Ea Kênh, Ea Yông). Giáo dục kiến thức quốc phòng cho các đối tượng theo quy định đạt 100%.

2. 100% xã, thị trấn thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đẩy lùi tệ nạn xã hội, giữ vững ổn định an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu kiềm chế, giảm tai nạn giao thông từ 10% trở lên so với năm 2013 trên cả 3 tiêu chí. Tỷ lệ điều tra, làm rõ số vụ án hình sự đạt trên 80%, trong đó: Tỷ lệ điều tra làm rõ trên 90% án hình sự rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng.

PHẦN III

CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2014

I. LĨNH VỰC KINH TẾ :

1. Tập trung thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, xây dựng; phát triển công nghiệp dựa trên nguồn sản phẩm từ nông nghiệp, tạo điều kiện để nông nghiệp phát triển.

Tập trung thâm canh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp, chú trọng áp dụng tiến bộ khoa học, cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Ứng dụng khoa học công nghệ trong chế biến và bảo quản sau thu hoạch. Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả.

Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả; đưa các giống mới có năng suất, sản lượng cao, phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng của địa phương vào sản xuất.

Kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi.

Tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng, tăng độ che phủ rừng.

Phát triển mạnh nuôi trồng thủy sản đi đôi với việc bảo vệ tốt nguồn lợi thủy sản, khai thác có hiệu quả nguồn lợi thủy sản hồ Krông Búk Hạ.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai; khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi, đảm bảo nhu cầu phục vụ nước tưới.

Huy động sự đóng góp của nhân dân, lồng ghép có hiệu quả trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Tăng cường hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp.

Thực hiện có hiệu quả chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

2. Tăng cường công tác kiểm tra quản lý đất đai, khoáng sản và môi trường theo quy hoạch. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo theo Chỉ thị 1474 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết 30 của Quốc hội.

3. Triển khai thực hiện kết cấu hạ tầng khu Đông Bắc và chợ đầu mối thị trấn Phước An; đẩy nhanh tiến độ quy hoạch khu đô thị mới xã Ea Phê; xây dựng các điểm văn hóa, vui chơi, giải trí.

4. Hoàn thành các thủ tục xây dựng cụm công nghiệp Phước An, thu hút các nhà đầu tư.

Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp vừa và nhỏ phát triển các ngành nghề có lợi thế, có nguyên liệu và thị trường tại chỗ; ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông sản, lâm sản.

Tăng cường mở rộng hoạt động bán buôn, bán lẻ, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển dịch vụ...

5. Phát triển kết cấu hạ tầng, thực hiện tốt công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để chống thất thu, lãng phí trong xây dựng cơ bản. Có kế hoạch duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường đã xuống cấp. Tập trung vốn cho các công trình cấp bách, công trình phục vụ phòng chống thiên tai, bão lụt, công trình xây dựng nông thôn mới. Tập trung giải quyết những tồn đọng trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công các tuyến kênh thuộc công trình hồ chứa nước Krông Búk Hạ.

6. Tăng cường quản lý thu ngân sách trên địa bàn đảm bảo thu đúng, thu đủ, chống thất thu, buôn lậu, gian lận thuế; xử lý các trường hợp nợ đọng thuế, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp và các đối tượng nộp thuế; đảm bảo nguồn thu cân đối ngân sách của địa phương; quản lý, sử dụng ngân sách hiệu quả. Rà soát, nguồn phân cấp cho các đơn vị và các xã, thị trấn. Kịp thời cấp phát các khoản kinh phí thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI :

1. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Coi trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống cho học sinh. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua trong ngành giáo dục. Xây dựng kế hoạch củng cố, nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, tỉ lệ đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, phấn đấu 100% các xã, phường, thị trấn xây dựng trung tâm học tập cộng đồng. Tập trung nâng cao tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi và mở rộng xóa mù chữ cho những người từ 35 tuổi trở lên. Triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2011-2020” và Đề án “Xóa mù chữ giai đoạn 2011-2020”.

Tăng cường các giải pháp đồng bộ, thiết thực, phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng các trường có nhiều học sinh dân tộc, các trường khó khăn trên địa bàn huyện. Tăng cường các giải pháp để khắc phục hiện tượng học sinh ngồi sai lớp, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém và học sinh bỏ học, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi.

Tăng cường công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, giáo dục quốc phòng, thẩm mỹ, giáo dục an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội, thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ...

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực và không lành mạnh đối với học sinh, sinh viên giai đoạn 2011-2015. Triển khai đồng bộ theo tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án dạy và học tiếng Anh trong các trường Tiểu học.

Đổi mới cơ chế tài chính giáo dục nhằm huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho các trường học thực sự có nhu cầu thiết yếu. Phấn đấu xây dựng từ 3-4 trường đạt chuẩn Quốc gia, ưu tiên cho các trường, địa phương làm tốt công tác xã hội hóa về huy động xây dựng cơ sở vật chất trường học. Tiếp tục thực hiện Chương trình, Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2013-2015 và các chương trình, dự án về giáo dục, đào tạo.

2. Tăng cường công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Tiếp tục phát triển hệ thống y tế theo hướng công bằng, hiệu quả. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế.

Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng, chủ động phòng chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; thực hiện có hiệu quả các chính sách bảo hiểm y tế, hỗ trợ mua bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên, hộ cận nghèo. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng, tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.

Truyền thông trực tiếp và truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, cách phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm, cách lựa chọn thực phẩm an toàn, vệ sinh thực phẩm. Triển khai công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán 2014, tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm, các bếp ăn tập thể, tết trung thu.

Tập trung tuyên truyền về công tác Dân số - Kế hoạch hoá gia đình. Tiếp tục triển khai các hoạt động truyền thông mô hình giảm tình trạng tảo hôn và kết hôn cận huyết thống tại địa bàn 6 xã. Duy trì tốt các hoạt động của câu lạc bộ tiền hôn nhân và triển khai các hoạt động của mô hình sàn lọc trước sinh và sơ sinh...

Triển khai công tác khám sức khỏe gọi công dân nhập ngũ năm 2014.

3. Tập trung tuyên truyền tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các sự kiện, lễ hội lớn của đất nước và địa phương.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá từ huyện đến cơ sở; hướng dẫn cơ sở tiếp tục đẩy mạnh đăng ký xây dựng thôn, buôn, xã, thị trấn văn hoá. Tổ chức các hoạt động khôi phục văn hoá vùng miền như: Lễ hội Cồng Chiêng, Lễ hội Vào mùa, Lễ hội Bền nước...

Kiểm tra các điểm kinh doanh Internet trên địa bàn huyện. Xây dựng kế hoạch kiểm tra các hoạt động văn hoá trên địa bàn huyện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Tổ chức tập huấn về công tác phòng, chống bạo lực gia đình cho cán bộ phụ trách công tác gia đình tại cơ sở.

Thành lập đoàn tham gia các môn thi còn lại trong chương trình Đại hội thể dục, thể thao cấp tỉnh. Tổ chức 10 giải thể thao cấp huyện. Tổ chức các lớp năng khiếu thể thao trong dịp hè. Tham gia đầy đủ các giải thể thao do tỉnh tổ chức.

4. Tăng cường quan tâm bảo đảm mức tối thiểu về các dịch vụ xã hội cơ bản cho người dân, đặc biệt là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn và đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, nhất là trên địa bàn các xã nghèo, các thôn, buôn đặc biệt khó khăn; hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số. Có chính sách hỗ trợ phù hợp cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận nguồn vốn vay sản xuất kinh doanh. Quan tâm trợ giúp xã hội đối với những người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Kịp thời cứu đói giáp hạt, cứu trợ nhân dân vùng bị thiên tai, bão lụt, mất mùa. Tiếp nhận 100 con bò từ Quỹ Thiện Tâm hỗ trợ cho các hộ nghèo của các xã: Êa Yiêng, Ea Uy, Vụ Bôn.

Tổ chức thăm gia đình chính sách nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2014 và kỷ niệm 67 năm ngày Thương binh, Liệt sĩ (27/07/1947 - 27/07/2014).

Thực hiện Quyết định số: 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp nước bạn Lào sau ngày 30/04/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc. Gia hạn và cấp mới thẻ bảo hiểm y tế cho người có công.

Lập danh sách tăng, giảm và chi trả trợ cấp cho đối tượng bảo trợ xã hội thường xuyên và đột xuất. Khuyến khích nông dân, người lao động tự do tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Thực hiện có hiệu quả bảo hiểm thất nghiệp. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Đẩy mạnh công tác dạy nghề, tạo việc làm, nâng cao thu nhập. Thực hiện có hiệu quả chương trình dạy nghề gắn với tạo việc làm cho lao động nông thôn, người nghèo. Tiếp tục đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, hướng dẫn cho người dân có nhu cầu đi lao động trong nước và đi xuất khẩu lao động.

Phối hợp các cấp, các ngành tiến hành triển khai kế hoạch phòng chống tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện. Tiến hành điều tra và lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy chữa bệnh tại trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh, cai nghiện tại gia

đình và cộng đồng. Ngăn chặn và đẩy lùi các nguy cơ xâm hại, buôn bán trẻ em và phụ nữ. Bảo đảm quyền của trẻ em và bình đẳng giới. Ban hành Kế hoạch, thực hiện và đánh giá mô hình “Xã phường phù hợp với trẻ em” và “phòng chống tai nạn thương tích trẻ em” trên toàn huyện.

Công tác từ thiện, nhân đạo: Thực hiện tốt Phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam” năm 2014. Rà soát danh sách các hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (trong tháng 12/2013), thống nhất với bộ phận chức năng của xã, thị trấn lên phương hướng vận động báo cáo lãnh đạo xã, thị trấn để chỉ đạo tập trung.

Đẩy mạnh công tác vận động nhân đạo từ thiện, tích cực huy động các nguồn lực để giúp đỡ các đối tượng khó khăn. Tích cực tìm kiếm các nguồn tài trợ ngoài tỉnh, phối hợp với các ngành chức năng triển khai tốt công tác cứu trợ, từ thiện, tăng cường các hoạt động trợ giúp nhân đạo mang tính bền vững, giúp người nghèo vươn lên trong cuộc sống.

5. Tiếp tục triển khai và thực hiện các Quyết định của Thủ tướng chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định của Ủy Ban dân tộc Trung ương về các chương trình công nhận thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc, miền núi giai đoạn 2012 -2015 để thực hiện các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Tiếp tục kiểm tra các dự án, chương trình chính sách đã đầu tư và hỗ trợ cho vùng đồng bào dân tộc trên địa bàn huyện. Triển khai thực hiện Chương trình 135 cho các xã: Ea Yiêng, Vụ Bồn, Ea Uy.

Tăng cường và phối kết hợp với các ngành đi cơ sở để kiểm tra, giám sát một số chính sách, các dự án đầu tư trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, phát huy hiệu quả và quản lý khai thác tốt các công trình đã hoàn thành.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH :

1. Triển khai có hiệu quả chương trình phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tăng cường quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong cán bộ công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; hạn chế khiếu kiện vượt cấp.

3. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính gắn liền với việc minh bạch, công khai tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính.

4. Phát động phong trào thi đua yêu nước rộng rãi trong các cơ quan, đơn vị và trong mọi tầng lớp nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành và trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao gắn với việc tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; thường xuyên đi cơ sở kiểm tra việc chấp hành và triển khai các chỉ đạo, chính sách của cấp trên; đảm bảo chất lượng, thời gian và nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xử lý công việc;

kiểm điểm trách nhiệm và xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật, kỷ luật công vụ.

5. Triển khai nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương gắn với nền quốc phòng toàn dân. Xây dựng cơ sở xã phường vững mạnh về quốc phòng, an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, không để bị động bất ngờ, không để xảy ra biểu tình, bạo loạn, gây rối. Xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc. Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng, đảm bảo hoàn thành và vượt chỉ tiêu tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ ở các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị đảm bảo về số lượng và chất lượng.

6. Phát động quần chúng nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Triển khai có hiệu quả chương trình Quốc gia về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống buôn người; thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu tội phạm, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông. Xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng tôn giáo để tuyên truyền, lôi kéo đồng bào dân tộc thiểu số bất hợp tác với chính quyền địa phương.

Trên đây là toàn bộ kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2013 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 của huyện Krông Pắc./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



PHÓ CHỦ TỊCH
Đoàn Xuân Bình